**d**

BÁO CÁO ĐỒ ÁN THỰC HÀNH

MÔN HỆ QUẢN TRỊ CƠ SỞ DỮ LIỆU

GVHD: LƯƠNG HÁN CƠ

TIẾT GIA HỒNG

PHẠM THỊ BẠCH HUỆ

# **THÔNG TIN NHÓM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **MSSV** | **Họ tên** | **Công việc** | **% Hoàn thành** |
| **1** | 20127517 | Nguyễn Quang Huy | Xác định các chức năng  của đối tác, khách hàng, tài xế, ánh xạ tương ứng đến từng procedure | 100% |
| **2** | 20127637 | Võ Lê Anh Thông | Xác định các chức năng  của nhân viên, dùng chung, giao diện chức năng. | 100% |
| **3** | 20127632 | Trần Đình Thiện | Giải thích giao diện chức năng | 100% |
| **4** | 18127074 | Trần Hải Đăng | Giải thích giao diện chức năng | 100% |

# XÁC ĐỊNH CHỨC NĂNG HỆ THỐNG VÀ TÌNH HUỐNG TRANH CHẤP

# Các chức năng của hệ thống

## Chức năng cho DÙNG CHUNG

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| ALL1 | Đăng nhập | Đăng nhập vào hệ thống dựa vào tài khoản và mật khẩu. |
| ALL2 | Đăng xuất | Đăng xuất khỏi hệ thống |
| ALL3 | Xem | Có thể xem thông tin trong hệ thống |

## 

## Phân hệ nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| 1 | Xem danh sách hợp đồng của đối tác | Các nhân viên có quyền được xem danh sách các đơn đăng kí, hợp đồng của đối tác từ đó tiến hành lập hay gia hạn hợp đồng |
| 2 | Gửi thông báo đến đối tác | Nhân viên gửi đến các thông báo đến đối tác khi mới vào hệ thống, khi hợp đồng sắp hết hạn hoặc khi đối tác có quá nhiều đánh giá xấu để đối tác có những hành động phù hợp |
| 3 | Xác nhân hợp đồng | Nhân viên tiến hành ghi nhận hợp đồng hợp lệ kèm với các thông tin của đối tác lên hệ thống để hệ thống tiến hành tạo các tài khoản để đối tác có thể sử dụng để kinh doanh trên hệ thống  ngay sau khi ký hợp đồng |
| 4 | Hồ sơ nhân viên | Nhân viên có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của nhân viên. |
| 5 | Sản Phẩm | Nhân viên có thể xem, thêm, xoá, sửa thông tin của sản phẩm. |
| 6 | Đơn Hàng | Nhân viên có thể tạo đơn hàng mới, cập nhật tình trạng đơn hàng, huỷ đơn hàng. |
| 7 | Tài Xế | Nhân viên có thể xem, thêm, xoá, sửa thông tin của tài xế. |
| 8 | Thu Nhập | Nhân viên có thể xem thu nhập của các Tài xế. |

## 

## Phân hệ đối tác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| 1 | Lập hợp đồng | Đối tác sẽ được hiển thị các thông tin và chính sách khi sử dụng hệ thống giao hàng nhanh để nhận đơn, đồng thời đối tác cũng cần cung cấp các thông tin cần thiết để hệ thống tiến hành thanh toán, lập các tài khoản cửa hàng để đối tác có thể chính thức sử dụng thể thống để nhận đơn |
| 2 | Quản lý chi nhánh | Đối tác có thể xem được các thống kê từ các tài khoản chi nhánh đồng thời, có thể thay đổi thông tin của các tài khoản ấy, có quyền khóa tài khoản chi nhánh khi cần thiết |
| 3 | Thu Nhập | Đối tác có thể xem thu nhập của các Tài xế. |
| 4 | Hồ Sơ | Đối tác có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của hồ sơ. |

## Phân hệ khách hàng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| 1 | Hồ Sơ | Khách hàng có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của khách hàng. |
| 2 | Đơn Hàng | Khách hàng có thể xem, chỉnh sửa thông tin đơn hàng. |

## 5. Phân hệ tài xế

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| 1 | **Hồ Sơ** | Tài xế có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của tài xế (Họ tên, CCCD, SĐT, Địa chỉ, Email…). |
| 2 | Đơn Hàng | Tài xế có thể xem thông tin đơn hàng (địa chỉ, tình trạng), tạo đơn hàng mới. |
| 3 | Thu Nhập | Tài xế có thể xem thu nhập của các tài xế |

## 6. Phân hệ nhân viên

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng** | **Mô tả hoạt động** |
| 1 | Xem danh sách hợp đồng của đối tác | Developer có quyền được xem danh sách các đơn đăng kí, hợp đồng của đối tác từ đó tiến hành lập hay gia hạn hợp đồng |
| 2 | Xác nhân hợp đồng | Nhân viên tiến hành ghi nhận hợp đồng hợp lệ kèm với các thông tin của đối tác lên hệ thống để hệ thống tiến hành tạo các tài khoản để đối tác có thể sử dụng để kinh doanh trên hệ thống  ngay sau khi ký hợp đồng |
| 4 | Nhân viên | Developer có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của nhân viên. |
| 5 | Sản Phẩm | Developer có thể xem, thêm, xoá, sửa thông tin của sản phẩm. |
| 6 | Đơn Hàng | Developer có thể tạo đơn hàng mới, cập nhật tình trạng đơn hàng, huỷ đơn hàng. |
| 7 | Tài Xế | Developer có thể xem, thêm, xoá, sửa thông tin của tài xế. |
| 8 | Thu Nhập | Developer có thể xem thu nhập của các tài xế. |

# Xác định tình huống tranh chấp

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chức năng 1** | **Người dùng** | **Chức năng 2** | **Người dùng** | **Lỗi tranh chấp** |
| 1 | Nhân viên giảm giá cho các sản phẩm được cung cấp bởi chi nhánh | Nhân viên | Khách hàng xem các sản phẩm được cung cấp bởi chi nhánh | Khách hàng | Dirty Read |
| 2 | Nhân viên xem danh sách các hợp đồng có ngày bắt đầu sau ngày 05-08-2020 | Nhân viên | Nhân viên khác thêm một hợp đồng có ngày bắt đầu là 06-08-2020 | Nhân viên khác | PhantomRead |
| 3 | Nhân viên giảm giá vận chuyển cho các đơn hàng ở khu vực nọ | Nhân viên | Khách hàng có đơn hàng ở khu vực nọ xem phí vận chuyển | Khách hàng | Dirty Read |
| 4 | Khách hàng xem danh sách các sản phẩm giá lớn hơn 5 triệu đồng | Khách hàng | Nhân viên thêm một sản phẩm có giá lớn hơn 5tr đồng | Nhân viên | PhantomRead |

# Thiết kế giao diện chức năng

## Chức năng.

* Đăng nhập vào ứng dụng bằng các role tương ứng với các username: driver, staff, developer, partner, customer. Mật khẩu như Username.

## Graphical user interface, application Description automatically generated

Màn hình giao diện của khách hàng. Khách hàng có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của khách hàng và xem, chỉnh sửa thông tin đơn hàng.

Graphical user interface, application

Description automatically generated

* Màn hình giao diện của tài xế. Tài xế có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của tài xế, xem thông tin đơn hàng (địa chỉ, tình trạng), tạo đơn hàng mới, thu nhập của các tài xế.

Graphical user interface, application

Description automatically generated

* Màn hình giao diện của nhân viên. Các nhân viên có quyền được xem danh sách các đơn đăng kí, hợp đồng của đối tác từ đó tiến hành lập hay gia hạn hợp đồng, gửi đến các thông báo đến đối tác khi mới vào hệ thống, khi hợp đồng sắp hết hạn hoặc khi đối tác có quá nhiều đánh giá xấu để đối tác có những hành động phù hợp. Nhân viên có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của nhân viên. Nhân viên có thể xem, thêm, xoá, sửa thông tin của sản phẩm, xem, thêm, xoá, sửa thông tin của tài xế và xem thu nhập của các tài xế.

Graphical user interface, application

Description automatically generated

* Màn hình giao diện của đối tác. đối tác có thể xem thu nhập của các tài xế. Đối tác có thể xem, chỉnh sửa thông tin cá nhân của hồ sơ.

Graphical user interface, application, Word

Description automatically generated

* Màn hình giao diện của developer.

Graphical user interface, application

Description automatically generated